BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Trường ĐH SPKT. TP.HCM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 VIỆN SPKT \*\*\*\*\*\*\*

**Ngành đào tạo:** Sư phạm Kỹ thuật

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Chương trình đào tạo:** Sư phạm Kỹ thuật

**Đề c­ương chi tiết học phần**

1. **Tên học phần: Tâm lý học lao động Mã học phần:** PSOW320591
2. **Tên tiếng Anh: Psychology Of Work**
3. **Số tín chỉ: 2**

**Phân bố thời gian 2(2:0:4)**

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ GV phụ trách chính: ThS.GVC. Hoàng Thị Thu Hiền

2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:

2.1./ ThS. Hoàng Anh

2.2./ ThS. Bùi Thị Bích

2.3./ Nguyễn Thanh Thủy

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học trước: Tâm lý học

1. **Mô tả tóm tắt học phần**

Môn tâm lý học lao động trình bày các vấn đề**:**Khái quát về tâm lý học lao động: Khái niệm tâm lý học lao động; đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp, các khái niệm cơ bản tâm lý học lao động.

Nội dung nghiên cứu của tâm lý học lao động: bao gồm tập thể và các hiện tượng tâm lý tác động trong tập thể; các chuyên ngành của tâm lý học lao động.

1. **Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu*****(Goals)*** | **Mô tả*****(Goal description)****(sau học phần này sinh viên có:)* | **Chuẩn đầu ra****CTĐT** |
| **G1** | - Kiến thức nền tảng về tâm lý học lao động  | 1.2 |
| **G2** | - Vận dụng những kiến thức của tâm lý học lao động vào việc định hướng nghề nghiệp, xây dựng được môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động và vận dụng những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo máy móc.- Hình thành được thái độ quan tâm và tôn trọng người khác trong tập thể lao động. | 2.4; 2.5 |
| **G3** | * Có kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp có hiệu quả
 | 3.1; 3.2 |
| **G4** | - Có khả năng nắm bắt những công nghệ kỹ thuật hiện đại để áp dụng vào việc thiết kế và chế tạo các bộ phận chỉ báo và điều khiển trong khoa học kỹ thuật để đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất | 4.1 |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | **Mô tả***(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.1** | Trình bày được đối tượng, nhiệm vụ và các khái niệm cơ bản của tâm lý học lao động. | 1.2.1 |
| **G1.2** | - Phân biệt được nhóm và tập thể.- Phân tích được các giai đoạn hình thành và phát triển của tập thể.**-** Phân tích được các hiện tượng tâm lý tác động trong tập thể. | 1.2.1 |
| **G1.3** | - Trình bày được khái niệm giám định lao động và tâm lý học giám định lao động.**-** Phân tích được bản chất của công tác hướng nghiệp.**-**Trình bày được các biện pháp thực hiện công tác hướng nghiệp.- Phân tích được các sự cố, sai lầm trong quá trình lao động và các biện pháp khắc phục.- Trình bày được khái niệm đào tạo nghề, các hình thức đào tạo nghề và phân tích được các vấn đề về dạy nghề. | 1.2.1 |
| **G1.4** | - Trình bày được các khâu chủ yếu của hệ thống người – máy mà tâm lý học kỹ sư nghiên cứu.- Trình bày được những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo bộ phận chỉ báo.**-** Trình bày được những yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế và chế tạo bộ phận điều khiển. | 1.2.1 |
| **G1.5** | - Trình bày đượckhái niệm không khí tâm lý và các yếu tố của không khí tâm lý.**-** Trình bày được khái niệm môi trường lao động và các yếu tố của môi trường lao động.**-** Trình bày được khái niệm chế độ lao động và các yếu tố để xây dựng chế độ lao động hợp lý.  | 1.2.1 |
| **G2** | **G2.1** | - Vận dụng các kiến thức về công tác hướng nghiệp để định hướng nghề nghiệp cho bản thân, từ đó biết cách lựa chọn nghề nghiệp một cách tối ưu. | 2.4.1;2.4.3 |
| **G2.2** | - Vận dụng được những yêu cầu về mặt tâm lý trong việc thiết kế các bộ phận chỉ báo và bộ phận điều khiển. | 2.4.1 |
| **G2.3** | - Xây dựng được bầu không khí tâm lý làm việc tốt trong tập thể lao động.- Xây dựng được chế độ làm việc, nghỉ ngơi hợp lý, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của người lao động.**-**Xây dựng được định mức lao động một cách hợp lý và môi trường làm việc thuận lợi cho người lao động. | 2.4.3 |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng làm tham gia và làm việc nhóm có hiệu quả. | 3.1.1;3.1.2 |
| **G3.2** | - Có khả năng giao tiếp tốt trong tập thể lao động | 3.2.1 |
| **G4** |  | - Phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của người lao động.- Giải quyết được xung đột xảy ra trong tập thể lao động. | 4.1.3;4.1.4 |
|  |

1. **Tài liệu học tập**
* Sách, giáo trình chính:
* Vũ Nhai, Tâm lý học, Tổng cục dạy nghề - Nhà xuất bản công nhân kỹ thuật Hà nội, 1986.
* Đào Thị Oanh, Tâm lý học lao động, NXB ĐHQG Hà Nội, 1999.
* Phạm Tất Dong, Tâm lý học lao động, Tài liệu dùng cho học viên cao học. Viện khoa học giáo dục, 1979.
1. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Bài tập** |
|  | **Bài tập cá nhân** | Tuần 5 |  |  | 30 |
|  | **Bài tập nhóm** |  |  |  | 20 |
| BL#1 | - Phân tích những tác động tích cực và tiêu cực do ý vận gây ra trong quá trình lao động. | Tuần 3 | Đánh giá sản phẩm | G1.2,  |  |
| BL#2 | Thảo luận về ý nghĩa, nội dung và hình thức của công tác hướng nghiệp. | Tuần 10 | Đánh giá sản phẩm | G1.2, G2.4,  |  |
| BL#3 | Thảo luận về những yêu tố thẩm mỹ trong việc tổ chức lao động một cách khoa học.  | Tuần 13 | Đánh giá sản phẩm | G1.2, G2.4 |  |
| **Thi cuối kỳ** |  | **50** |
|  | - Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.- Thời gian làm bài 60 phút.- Sinh viên không sử dụng tài liệu |  | Thi tự luận | G1.1; G1.2 |  |

1. **Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
| 1,2,3 | **Bài 1:KHÁI QUÁT VỀ TÂM LÝ HỌC LAO ĐỘNG (6/0/12)** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)***Nội dung giảng dạy lý thuyết:**I. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học lao độngII. Các khái niệm cơ bản của tâm lý học lao độngIII. Các phương pháp nghiên cứu của tâm lý học lao động. **PPGD chính**:* Thuyết trình
* Đàm thoại
 | G1.1 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(6)*+ Đọc và hiểu được tâm lý học lao động là chuyên ngành của tâm lý học.+ Đọc và xác định được đối tượng nghiên cứu của tâm lý học lao động+ Đọc và minh họa được các khái niệm cơ bản của tâm lý học lao động | G1.1 |
| 4,5,6 | ***Bài 2:* TẬP THỂ VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TÂM LÝ TÁC ĐỘNG TRONG TẬP THỂ (6/0/12)** |  |
|  | A/**Cácnội dung và PPGD chính trên lớp** (6)**Nội dung giảng dạy lý thuyết:****I- Khái niệm chung**1. Nhóm và tập thể2. Đặc trưng và cấu trúc của tập thể3. Các giai đoạn phát triển tập thể4. Ý nghĩa của tập thể trong lao động sản xuấtII- Các hiện tượng tâm lý tác động trong tập thể1. Tác động của phong tục tập quán và truyền thống2. Dư luận xã hội. | G1.2G2.1 |
|  7,8,9 | **Bài 3: TÂM LÝ HỌC GIÁM ĐỊNH LAO ĐỘNG (6:0:12)** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (6)***Nội dung giảng dạy lý thuyết:****I.Khái niệm chung**1.Giám định lao động2. Tâm lý học giám định lao động**II- Nội dung nghiên cứu của tâm lý học giám định lao động**1. Những vấn đề về công tác hướng nghiệp

2.Các sự cố, hư hỏng – Phân tích các hành động sai lầm trong quá trình lao động3.Vấn đề về đào tạo nghề nghiệpa) Khái niệm đào tạo nghềb) Các hình thức đào tạo nghềc) Vấn đề dạy nghề **B/ PPGD chính**:* Thuyết trình

 + Đàm thoại | G1.3;G2.1 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà** (12)- Đọc và hiểu giám định lao động và tâm lý học giám định lao động.- Đọc và hiểu được ý nghĩa công tác hướng nghiệp, nắm được các biện pháp công tác hướng nghiệp.- Đọc và hiểu được sự cố, hư hỏng. Nắm được các dạng sai lầm thường gặp trong quá trình lao động- Đọc và hiểu được đào tạo nghề. Nắm vững các hình thức đào tạo nghề |  |
| 10,11,12 | Bài 4: TÂM LÝ HỌC KỸ SƯ(6/0/12) |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (6)***Nội dung giảng dạy lý thuyết:****I. Khái niệm chung**1.Tâm lý học kỹ sư2.Trường cảm giác – Trường vận động**II. Bộ phận chỉ báo**1. Nội dung thông tin của bộ phận chỉ báo2.Giới thiệu dụng cụ chỉ báo được sử dụng nhiều nhất**III. Bộ phận điều khiển**1. Các chức năng của bộ phận điều khiển2. Phân loại các bộ phận điều khiển3. Các nguyên tắc phân bố bộ phận chỉ báo và bộ phận điều khiển4. Các quy luật khách quan trong lựa chọn các bộ phận điều khiển5. Mã hóa các bộ phận điều khiển**PPGD chính**:* Thuyết trình
* Thảo luận nhóm
 | G1.4;G2.2 |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà (12)*** Đọc và hiểu trường cảm giác và trường vận động.
* Đọc và hiểu mối quan hệ giữa con người và máy móc, xác định được vị trí của con người trong hệ thống người và máy.
* Đọc và nắm được các yêu cầu về mặt tâm lý khi thiết kế bộ phận chỉ báo và bộ phận điều khiển

- Đọc lại nội dung trong giáo trình sau khi đã nghe giáo viên giảng bài để tổng hợp thông tin từ 2 phía rút ra những điểm chính yếu liên kết lại với nhau theo hệ thống của chương trình học. | G1.6 |
| 13,14,15 | **Bài 5: NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA TÂM LÝ HỌC CỦA VIỆC TỔ CHỨC LAO ĐỘNG KHOA HỌC** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (6)***Nội dung giảng dạy lý thuyết:****I- Khái niệm chung**1. Tổ chức lao động khoa học là gì?2.Tâm lý học tổ chức lao động khoa họcIII- Không khí tâm lý1. Định nghĩa không khí tâm lý
2. Các yếu tố của không khí tâm lý

**II. Vấn đề phân công lao động**1. Các các hình thức phân công lao động2. Các giới hạn của việc phân công lao động3. Vấn đề phân công lao động trong nhà trường**III. Định mức lao độngIV. Xây dựng chế độ lao động và nghỉ ngơi hợp lý**1. Sự mệt mỏi2. Sức làm việc3. Các giờ giải lao**IV. Cải thiện các điều kiện lao động**1. Yếu tố Tâm sinh lý lao động2. Yếu tố sức khoẻ 3. Vấn đề thẩm mỹ hoá trong lao động sản xuất**PPGD chính**:* Thuyết trình
* Thảo luận nhóm
 |  G1.5;G2.3;G3.1; G3.2;G4; |
| ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(12)*Đọc và hiểu được tổ chức lao động khoa học và tâm lý học tổ chức lao động khoa học+ Đọc và hiểu sự phân công lao động khoa học hợp lý + Đọc và hiểu cơ sở để xây dựng chế độ lao động và nghỉ ngơi hợp lý | G2.3 |

1. **Kế hoạch thực hiện (Nội dung chi tiết) học phần theo tuần**
2. **Đạo đức khoa học:**
* Các bài tập, thảo luận nếu bị phát hiện là sao chép của nhau sẽ bị trừ điểm 100% điểm quá trình, nếu ở mức độ nghiêm trọng (cho nhiều người chép – 3 người giống nhau trở lên) sẽ bị cấm thi cuối kỳ cả người sử dụng bài chép và người cho chép bài.
* Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ ( mục 9) thì bị cấm thi và bị cấm thi và bị đề nghị kỷ luật trước toàn trường.
* Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Viện trưởng** | **Trưởng TT Đào tạo Đại học** | **Nhóm biên soạn** |
|  |  |  |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày/tháng/năm | **Người cập nhật**Trưởng trung tâm: |
| **Lấn 2:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: ngày/tháng/năm | **Người cập nhật**Trưởng trung tâm: |